

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KTTC

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

V/v sửa đổi, bổ sung một số nội
dung của Kế hoạch số 44/KH-
UBND ngày 11/3/2025 của
UBND tỉnh.

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể cấp tỉnh;
- Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình Thanh Hóa;
- Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện Quyết định số 1560/QĐ-TTg ngày 18/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới; trên cơ sở tham mưu của Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh tại Công văn số 330/NHCS-KHTD ngày 28/8/2025, UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 11/3/2025 về việc thực hiện Kế hoạch số 237-KH/TU ngày 24/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng để các đơn vị, địa phương nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

1. Bổ sung nội dung tại phần I như sau:

“- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền từ tỉnh đến cơ sở trong việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội theo hướng bao trùm, bền vững, ưu tiên tập trung nguồn lực cho Ngân hàng Chính sách xã hội để tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách trong giai đoạn mới”.

2. Thay thế cụm từ “UBND các huyện, thị xã, thành phố” thành “UBND các xã, phường”.

3. Thay thế cụm từ “Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội các huyện, thị xã, thành phố” và cụm từ “Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội tại các huyện, thị xã, thành phố” thành “Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội trực thuộc”.

4. Thay thế cụm từ “*Báo Thanh Hóa, Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa*” và cụm từ “*Báo Thanh Hóa, Đài PT&TH Thanh Hóa*” thành “*Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình Thanh Hóa*”.

5. Thay thế nội dung tại điểm 5.4 mục 5 phần II thành:

“Tạo điều kiện hỗ trợ cơ sở vật chất cho Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội tại địa phương; quan tâm đến Điểm giao dịch và công tác giao dịch trên địa bàn xã, phường; tạo điều kiện tốt nhất về nơi làm việc, đảm bảo an ninh, an toàn về tài sản và con người của Ngân hàng Chính sách xã hội trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Đơn vị thực hiện: UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.”

6. Thay thế nội dung tại điểm 5.6 mục 5 phần II thành:

“Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nguồn vốn tín dụng chính sách tại địa phương; chỉ đạo công tác giám sát, kiểm tra việc thực hiện các chương trình tín dụng đang triển khai, việc tham gia quản lý vốn tín dụng ưu đãi của Trưởng thôn, Trưởng bản, Tổ trưởng dân phố; đồng thời, kịp thời củng cố, kiện toàn các Ban quản lý Tổ tiết kiệm và vay vốn có năng lực hoạt động, quản lý yếu kém hoặc vi phạm quy định trong hợp đồng ủy nhiệm đã ký với Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Đơn vị thực hiện: UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm.”

7. Bổ sung điểm 5.8 vào mục 5 phần II:

“5.8. Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội theo hướng bao trùm, bền vững:

Các sở, ngành thực hiện chức năng quản lý Nhà nước theo thẩm quyền đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội; trong đó nghiên cứu triển khai các giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội đối với người nghèo và các đối tượng chính sách:

a) Rà soát, đánh giá hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách hiện hành; nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản theo thẩm quyền, các cơ chế, chính sách liên quan đến tín dụng chính sách xã hội bằng nguồn ngân sách địa phương theo hướng mở rộng phạm vi, quy mô, địa bàn, đối tượng, nâng mức cho vay, thời hạn vay phù hợp với mục tiêu các chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, khả năng cân đối của

ngân sách nhà nước, điều kiện phát triển, đặc điểm của từng vùng, miền, chu kỳ sản xuất, kinh doanh; chú trọng cung cấp tín dụng chính sách xã hội cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, học sinh, sinh viên nghèo và các trường hợp khẩn cấp khác... Thực hiện mức ưu đãi cao nhất dành cho hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi; tiếp đến là hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo; các đối tượng chính sách khác. Mức ưu đãi được điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tế.

b) Nghiên cứu, xây dựng, đề xuất cấp có thẩm quyền cơ chế lồng ghép tín dụng chính sách xã hội với các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, chính sách an sinh xã hội của tỉnh; tăng cường chính sách hỗ trợ tín dụng đối với các hoạt động sản xuất theo chuỗi, liên kết hợp tác, góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

c) Thực hiện rà soát xác định đối tượng, địa bàn nghèo, vùng khó khăn, đối tượng có thu nhập trung bình theo hướng dẫn của Chính phủ và các bộ, ngành làm cơ sở để xây dựng, ban hành các chính sách tín dụng ưu đãi.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh; UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, hằng năm. ”

8. Sửa đổi phần III (Tổ chức thực hiện) như sau:

“1. Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường:

- Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, chủ động xây dựng, bổ sung chương trình hành động, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện, hoàn thành trong quý III năm 2025.

- Định kỳ hằng năm báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch trước ngày 01 tháng 10 và gửi về Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh để tổng hợp.

- Định kỳ (trước ngày 01 tháng 10 hằng năm) hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổ chức đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch và gửi về Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.

2. Giao Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh và gửi các bộ, ngành, đơn vị liên quan theo quy định. ”

Trên đây là nội dung sửa đổi, điều chỉnh Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 11/3/2025 của UBND tỉnh, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể cấp tỉnh, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Xuân Liêm